

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN TƯƠNG DƯƠNG  
TỈNH NGHỆ AN**

Bản án số: 04/2017/HNGĐ-ST;  
Ngày 17 - 7 - 2017.  
“V/v ly hôn, tranh chấp con chung  
khi ly hôn”

**CỘNG H XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG H XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TƯƠNG DƯƠNG, TỈNH NGHỆ AN**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Moong Công Hải.

*Các Hội thẩm nhân dân:*

1. Ông: Vi Văn Cẩm.
2. Ông: Hồ Xuân Tuấn.

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Lương Thị Ái – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Tương Dương, tỉnh Nghệ An.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tương Dương, tỉnh Nghệ An tham gia phiên tòa:** Ông Lô Văn Thuyết – Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 7 năm 2017, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tương Dương, tỉnh Nghệ An xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 03/2017/TLST-HNGĐ ngày 08/02/2017, về “Ly hôn, tranh chấp con chung khi ly hôn”, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 04/2017/QĐXXST-HNGĐ ngày 29 tháng 6 năm 2017 giữa các đương sự:

1. *Nguyên đơn:* Chị Tạ Thị H, sinh năm: 1985

Nơi ĐKKHKT và chỗ ở hiện nay: Xóm V, xã N, huyện T, tỉnh Nghệ An (Có mặt).

2. *Bị đơn:* Anh Vang Văn M, sinh năm: 1980;

Nơi ĐKKHKT: Bản C, xã T, huyện Tương Dương, tỉnh Nghệ An

Hiện đang chấp hành án tại Đội 8, K2, Trại giam số 3, Tổng cục VII, Bộ Công an (Vắng mặt có lý do. Có đơn đề nghị xét xử vắng mặt).

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Tại đơn khởi kiện đề ngày 06/02/2017 và trong quá trình xét xử nguyên đơn chị Tạ Thị H trình bày:

Về tình cảm: Chị Tạ Thị H và anh Vang Văn M tìm hiểu nhau được một năm thì tiến tới hôn nhân vào năm 2005. Chị và anh M đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Nghĩa Hoàn, huyện Tân Kỳ, tỉnh Nghệ An vào ngày 12/12/2005 (Giấy chứng nhận kết hôn số 46, quyền số 01/20015) trên cơ sở tự nguyện không ai ép buộc. Sau khi kết hôn chị và anh M sống rất hạnh phúc

được khoảng 01 năm thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân là do anh M nghiện ma túy và buôn bán ma túy nên vợ chồng sống không hạnh phúc. Nay tình cảm vợ chồng không còn, chị muốn được ly hôn với anh M để ổn định cuộc sống và công việc.

Về con chung: Vợ chồng có 01 con chung là Vang Văn L, sinh ngày 16/9/2006 hiện cháu đang sống cùng chị tại xóm V, xã N, huyện T, tỉnh Nghệ An. Nếu ly hôn chị có nguyện vọng được nuôi con vì bản thân anh M hiện đang chấp hành án phạt tù tại Trại giam số 3 nên bản thân anh không thể đủ khả năng để nuôi con và chị không yêu cầu anh M cấp dưỡng.

Về tài sản: Chị không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại biên bản lấy lời khai ngày 28 tháng 02 năm 2017 anh Vang Văn M khai:

Về tình cảm: Anh Vang Văn M và chị Tạ Thị H kết hôn vào năm 2005 trên cơ sở tự nguyện không ai ép buộc. Anh M và chị H đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã N, huyện T, tỉnh Nghệ An vào ngày 12/12/2005. Anh M và chị H sống hạnh phúc được vài năm thì anh M phải đi chấp hành án tám năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” ở Đội 8, K2, Trại giam số 3. Anh M xác định tình cảm vợ chồng rạn nứt, không quan tâm đến nhau. Nay chị H có nguyện vọng ly hôn với anh M thì anh M đồng ý ly hôn.

Về con chung: Vợ chồng có 01 con chung là Vang Văn L, sinh ngày 16/9/2006 hiện cháu đang sống cùng chị Tạ Thị H tại xóm V, xã N, huyện T, tỉnh Nghệ An. Nếu ly hôn anh M có nguyện vọng giao con cho chị Tạ Thị H chăm sóc nuôi dưỡng vì bản thân anh M hiện đang chấp hành án phạt tù tại Trại giam số 3 nên bản thân anh không thể đủ khả năng để chăm sóc con. Anh M có nguyện vọng sau khi hết thời hạn chấp hành án phạt tù thì được qua lại thăm nom con.

Về tài sản: Anh M và chị H không có tài sản gì chung, không có nợ chung và không ai nợ vợ chồng nên anh M không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại phiên tòa hôm nay, nguyên đơn vẫn giữ nguyên các ý kiến, yêu cầu như đã trình bày trong quá trình giải quyết vụ án. Các đương sự đã thống nhất được với nhau về tình cảm, về phần con chung.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tương Dương, tỉnh Nghệ An tham gia phiên tòa phát biểu ý kiến: Việc tuân thủ theo pháp luật của Hội đồng xét xử: phiên tòa hôm nay được khai mạc đúng thời gian, địa điểm, đúng và đầy đủ thành phần Hội đồng xét xử theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử, phiên tòa được xét xử trực tiếp, bằng lời nói và liên tục. Thủ tục phiên tòa đúng quy định của pháp luật.

Về việc giải quyết nội dung vụ án: Về hôn nhân đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn. Về con chung giao con chung cho chị Tạ Thị H chăm sóc nuôi dưỡng cho đến khi cháu trưởng thành; tạm hoãn việc cấp dưỡng nuôi con đối với anh Vang Văn M; Về tài sản: Chị Tạ Thị H và anh Vang Văn M không yêu cầu Tòa án giải quyết.

## **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

[1] Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh tụng. Tòa án nhân dân huyện Tương Dương, tỉnh Nghệ An nhận định:

[2] Về hôn nhân: Hôn nhân của chị Tạ Thị H và anh Vang Văn M là hôn nhân hợp pháp. Sau khi kết hôn được hơn một năm thì anh M đi chấp hành án phạt tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” sau khi chấp hành án xong thì vào năm 2011 anh M lại bị bắt và bị xử phạt 08 năm tù về tội về tội “ Mua bán trái phép chất ma túy” hiện đang chấp hành án tại Đội 8, K2, Trại giam số 3. Sau hai lần anh M đi chấp hành án phạt tù thì cả chị H và anh M đều xác định tình cảm vợ chồng không còn. Nay hôn nhân lâm vào tình trạng trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài. Do đó, có căn cứ công nhận cho chị H và anh M thuận tình ly hôn theo quy định tại Điều 55 Luật hôn nhân và gia đình.

[3] Về con chung: Chị Tạ Thị H và anh Vang Văn M có 01 con chung là cháu Vang Văn L, sinh ngày 16/9/2006 hiện cháu đang sống cùng chị Tạ Thị H ở Xóm V, xã N, huyện T, tỉnh Nghệ An. Cháu Long hiện chưa đủ 18 tuổi và tại Biên bản lấy lời khai ngày 14/02/2017 thì cháu Long có nguyện vọng được sống cùng chị Tạ Thị H. Hiện tại, bản thân anh M đang chấp hành án ở Trại giam số 3 bản thân anh M không đủ khả năng để chăm sóc và nuôi dưỡng con cái nên anh có nguyện vọng giao cháu L cho chị H chăm sóc nuôi dưỡng. Cho nên, theo quy định tại Điều 81, Điều 82 Luật hôn nhân và gia đình thì Tòa án chấp nhận yêu cầu của chị Tạ Thị H và anh Vang Văn M giao cháu Vang Văn L cho chị Tạ Thị H chăm sóc, nuôi dưỡng cho đến khi cháu trưởng thành, tạm hoãn việc cấp dưỡng nuôi con đối với anh Vang Văn M.

[4] Về tài sản: Chị Tạ Thị H và anh Vang Văn M đều không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[5] Về án phí: Chị Tạ Thị H phải chịu án phí dân sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ vào Điều 28, Điều 35 Bộ luật Tố tụng dân sự; Điều 55, Điều 81, Điều 82 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014; Khoản 4 Điều 147 Luật Tố tụng dân sự và Nghị quyết 326 của UBTVQH về án phí lệ phí Tòa án.Xử:

1. Về hôn nhân: chị Tạ Thị H và anh Vang Văn M được ly hôn.

2. Về con chung: Giao cháu Vang Văn L, sinh ngày 16/9/2006 cho chị Tạ Thị H chăm sóc nuôi dưỡng cho đến khi cháu trưởng thành; Tạm hoãn việc cấp dưỡng nuôi con đối với anh Vang Văn M. Anh Vang Văn M có quyền đi lại thăm nom và chăm sóc con chung, không ai được cản trở.

3. Về tài sản: Chị Tạ Thị H và anh Vang Văn M không yêu cầu Tòa án giải quyết.

4. Về án phí: Chị Tạ Thị H phải chịu 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) tiền án phí dân sự sơ thẩm nhưng được trừ tiền tạm ứng án phí theo biên lai thu tiền số 0000341 ngày 07 tháng 02 năm 2017 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Tương Dương, tỉnh Nghệ An. Chị H đã nộp đủ số tiền tạm ứng án phí.

Nguyên đơn có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Bị đơn vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An trong thời 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án niêm yết công khai.

***Nơi nhận:***

- Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An;
- VKSND huyện Tương Dương;
- Cơ quan THADS H.Tương Dương;
- Nguyên đơn; Bị đơn;
- UBND xã T;
- Lưu: VP
- Lưu hồ sơ./.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Moong Công Hải**